

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯỚNG HÓA**

Số: 521 /UBND-VP

V/v tham mưu xây dựng phương án, kế hoạch triển khai thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hướng Hóa, ngày 08 tháng 5 năm 2020

Kính gửi:

- Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện;
- Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện;
- Phòng Dân tộc huyện;
- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

Thực hiện Kế hoạch số 1989/KH-UBND ngày 07/5/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị về việc Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 32/QĐ-TTg ngày 07/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết số 22/NQ-CP ngày 01/3/2020 của Chính phủ (sao gửi kèm);

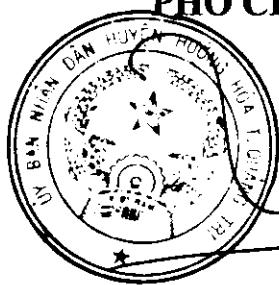
Ủy ban nhân dân huyện giao Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương có liên quan tiến hành rà soát, tham mưu xây dựng phương án, kế hoạch triển khai thực hiện theo các nội dung chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Kế hoạch nêu trên; Thời gian hoàn thành, trình Ủy ban nhân dân trước ngày **05/6/2020**.

Yêu cầu các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện nghiêm túc./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND huyện;
- C, các PVP, CV_A;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Quang Thuận

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1989/KH-UBND

Quảng Trị, ngày 07 tháng 5 năm 2020

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 32/QĐ-TTg ngày 07/01/2020
3828 của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết số 22/NQ-CP
ngày 01/3/2020 của Chính phủ

*Đã Thuận
07/5/2020*

Thực hiện Quyết định số 32/QĐ-TTg ngày 07/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Tăng cường quản lý đất đai có nguồn gốc từ các nông, lâm trường quốc doanh hiện do các Công ty nông nghiệp, Công ty lâm nghiệp không thuộc diện sắp xếp lại theo Nghị định số 118/2014/NĐ-CP của Chính phủ, Ban quản lý rừng và các tổ chức sự nghiệp khác, hộ gia đình cá nhân sử dụng và Nghị quyết số 22/NQ-CP ngày 01/3/2020 của Chính phủ về ổn định dân di cư tự do và quản lý, sử dụng đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường; Ý kiến của Bộ Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 1596/BTNMT-TCQLDD ngày 26/3/2020; UBND tỉnh Quảng Trị ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tăng cường hiệu lực quản lý, hiệu quả sử dụng nguồn lực đất đai hiện do các công ty nông nghiệp, công ty lâm nghiệp, Ban quản lý rừng, các tổ chức khác, và hộ gia đình, cá nhân sử dụng có nguồn gốc từ các nông lâm trường quốc doanh.

- Hoàn thiện thủ tục, hồ sơ giao đất, cho thuê đất đồng bộ, thống nhất với ranh giới đất trên thực địa; hoàn thành việc đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính đối với đất có nguồn gốc từ các nông, lâm trường.

2. Yêu cầu

- Xác định trách nhiệm và phân công nhiệm vụ, cơ chế phối hợp của các Sở, ban, ngành, địa phương trong việc tổ chức triển khai nhằm đảm bảo tính kịp thời, đầy đủ, thống nhất đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

- Trong quá trình triển khai phải đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các Sở, ban, ngành và địa phương; kịp thời giải quyết các vướng mắc phát sinh.

II. NỘI DUNG

1. Đối với việc rà soát, hoàn thiện các nhiệm vụ về sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty nông, lâm nghiệp theo Nghị định số 118/2014/NĐ-CP của Chính phủ

1.1. Các công việc còn tồn đọng khi thực hiện việc rà soát ranh giới, cắm mốc, đo đạc ranh giới, lập hồ sơ ranh giới sử dụng đất; đo đạc lập bản đồ địa chính đối với phần đất các Công ty nông, lâm nghiệp giữ lại, như: Hoàn thiện nghiệm thu sản phẩm công tác lập hồ sơ cấp giấy CNQSD đất theo quy định; hoàn thiện hồ sơ, bản đồ cắm mốc bàn giao về Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Đơn vị phối hợp: Đơn vị tư vấn.

- Thời gian hoàn thành: Quý III năm 2020.

1.2. Tham mưu UBND tỉnh phê duyệt phương án sử dụng đất đối với phần diện tích mà các công ty nông, lâm nghiệp giữ lại để quản lý, sử dụng khi thực hiện sắp xếp theo Nghị định số 118/2014/NĐ-CP của Chính phủ, đảm bảo phương án sử dụng đất phù hợp với bản đồ ranh giới, mốc giới, bản đồ địa chính và phù hợp với thực địa.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Đơn vị phối hợp: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; các Công ty nông, lâm nghiệp; các Ban Quản lý rừng; UBND cấp huyện và UBND cấp xã có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Quý IV năm 2020.

1.3. Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các Công ty nông, lâm nghiệp có giải pháp bảo vệ hệ thống ranh giới mốc giới, tại thực địa, quản lý chặt chẽ diện tích đất giữ lại không để xảy ra tình trạng tái lấn chiếm, tranh chấp đất đai; tiến hành giao đấu, cho thuê đất và cấp giấy CNQSD đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho các Công ty nông, lâm nghiệp theo quy định.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Đơn vị phối hợp: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; các Công ty nông, lâm nghiệp; các Ban Quản lý rừng; UBND cấp huyện và UBND cấp xã có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Quý I năm 2021.

2. Đối với việc rà soát các nhiệm vụ tăng cường quản lý đất đai có nguồn gốc từ các nông, lâm trường quốc doanh hiện do các Công ty nông nghiệp, Công ty lâm nghiệp không thuộc diện sắp xếp lại theo Nghị định số 118/2014/NĐ-CP của Chính phủ, Ban quản lý rừng và các tổ chức sự nghiệp khác, hộ gia đình cá nhân sử dụng theo Nghị quyết số 112/2015/NQ-QH13 của Quốc hội.

2.1. Đề xuất UBND tỉnh:

a) Giải pháp giải quyết dứt điểm và thu hồi đất thuộc diện phải bàn giao về địa phương (chú trọng thực hiện Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh):

- Đơn vị chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Đơn vị phối hợp: Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn; các Công ty nông, lâm nghiệp; các Ban Quản lý rừng; UBND cấp huyện và UBND cấp xã có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Quý IV năm 2020.

b) Rà soát lại quỹ đất của các Công ty nông, lâm nghiệp để đề xuất thu hồi các diện tích đất sử dụng không hiệu quả, sử dụng sai mục đích, khoán trống thực hiện theo quy định của Nghị định số 118/2014/NĐ-CP Chính phủ:

- Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Đơn vị phối hợp: Sở Tài nguyên và Môi trường; các Công ty nông, lâm

- Thời gian hoàn thành: Quý IV năm 2020.

c) Đề xuất xây dựng phương án quản lý, sử dụng tổng thể để thực hiện các dự án bố trí ổn định dân cư tự do, trình cơ quan có thẩm quyền xem xét quyết định:

- Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Đơn vị phối hợp: Sở Tài nguyên và Môi trường; Ban Dân tộc tỉnh; các Công ty nông, lâm nghiệp; các Ban Quản lý rừng; UBND cấp huyện và UBND cấp xã có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Quý IV năm 2020.

2.2. Đề xuất lập phương án quản lý, sử dụng quỹ đất các nông, lâm trường bàn giao về địa phương, trong đó xác định quỹ đất giao cho người dân, nhất là hộ đồng bào dân tộc thiểu số thiểu hoặc không có đất ở, đất sản xuất. Chủ động quy hoạch xây dựng các điểm dân cư tập trung, việc bố trí các khu vực đất đai dự kiến giao cho hộ dân di cư tự do phải bảo đảm tính đồng bộ về hạ tầng, đất ở và đất sản xuất, trong đó chú trọng việc định canh cho đồng bào, khắc phục tình trạng di cư tự do, dân cư trú phản tán trên diện rộng trong diện tích đất do các nông, lâm trường quản lý, sử dụng;

- Đơn vị chủ trì: UBND các huyện, thành phố, thị xã.

- Đơn vị phối hợp: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Tài nguyên và Môi trường; Ban Dân tộc tỉnh; các Công ty nông, lâm nghiệp; các Ban Quản lý rừng; UBND cấp xã có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Quý IV năm 2020.

2.3. Rà soát, điều chỉnh quy hoạch 03 loại rừng, xác định diện tích đất, rừng phòng hộ xung yếu; quy hoạch đưa diện tích đất rừng bỏ hoang, chưa sử dụng hợp lý trước đây chuyển sang rừng sản xuất để phát huy hiệu quả kinh tế:

- Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Đơn vị phối hợp: Sở Tài nguyên và Môi trường; Ban Dân tộc tỉnh; các Công ty nông, lâm nghiệp; các Ban Quản lý rừng; UBND cấp huyện và UBND cấp xã có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Quý III năm 2020.

3. Đối với việc triển khai thực hiện Quyết định số 32/QĐ-TTg ngày 07/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ. Cụ thể:

- Tổng hợp nhu cầu khôi lượng, kinh phí thực hiện nhiệm vụ trong đề án đã được thủ tướng phê duyệt; xây dựng kế hoạch thực hiện và đề xuất UBND tỉnh nhu cầu hỗ trợ kinh phí từ ngân sách Trung ương để gửi về Bộ Tài nguyên và Môi trường trước 15/4/2020 (đã thực hiện).

- Tổ chức thực hiện điều tra, khao sát, thu thập thông tin lập Thiết kế kỹ thuật - dự toán trình UBND tỉnh phê duyệt trước 30/6/2020.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Đơn vị phối hợp: Sở Tài chính; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; các Công ty nông, lâm nghiệp; các Ban Quản lý rừng; UBND cấp huyện và UBND cấp xã có liên quan.

Hàng năm, trước ngày 31 tháng 9, Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Đề án trình UBND tỉnh báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường theo quy định. Đồng thời phối hợp với Sở Tài chính tổng hợp, đề xuất nhu cầu kinh phí từ ngân sách Trung ương cho năm tiếp theo để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ quyết định và đề xuất ngân sách địa phương để thực hiện Đề án.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã trong phạm vi quản lý của mình chủ động, tích cực phối hợp triển khai thực hiện kế hoạch này theo nhiệm vụ được phân công, đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

2. Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh đảm bảo kinh phí để thực hiện Kế hoạch này.

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước và các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

- Ngoài ngân sách địa phương; căn cứ vào nguồn Trung ương giao hàng năm, Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí để thực hiện Quyết định số 32/QĐ-TTg ngày 07/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết số 22/NQ-CP ngày 01/3/2020 của Chính phủ theo quy định.

3. UBND các huyện, thành phố, thị xã: ~~Xây dựng~~ kế hoạch triển khai tại địa phương phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế.

4. Các Công ty nông, lâm nghiệp; các Ban Quản lý rừng: Có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với các đơn vị có liên quan trong quá trình thực hiện.

5. Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch này; đồng thời có trách nhiệm tổng hợp kết quả triển khai báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường, UBND tỉnh theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 32/QĐ-TTg ngày 07/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết số 22/NQ-CP ngày 01/3/2020 của Chính phủ; UBND tỉnh yêu cầu các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố, thị xã; các Công ty nông, lâm nghiệp; các Ban Quản lý rừng và các đơn vị có liên quan nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện./. *ht*

Nơi nhận:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành liên quan;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Các Công ty nông, lâm nghiệp;
- Các Ban Quản lý rừng;
- CVP, PCVP Nguyễn Cửu;
- Cục VT, NN& TN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH *tr*



Hà Sỹ Đồng